

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/DS-ST

Ngày: 10-6-2020

V/v “Tranh chấp về hợp
đồng tín dụng (vay tài sản)”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Trung Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Phạm Phước Tâm**

2. Bà **Hồ Thị Mai Hương**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hồ Thị Đào** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Trong ngày 10/6/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 152/2020/TLST-DS ngày 11 tháng 02 năm 2020 về việc “Tranh chấp về hợp đồng tín dụng (vay tài sản)” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2020/QĐXXST-DS ngày 23/4/2020, Quyết định hoãn phiên tòa số: 36/2020/QĐST-DS ngày 19/5/2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng NN**; đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T1 – Chức vụ: Tổng giám đốc; địa chỉ: số 18, Trần Hữu D, khu đô thị Mỹ Đ, quận Từ L, Thành phố Hà N1.

Đại diện theo ủy quyền: Anh Hà Thúc N2 – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng NN - Chi nhánh huyện Cao Lãnh. Đại diện theo ủy quyền của anh N2 là anh Nguyễn Thanh Đ – Chức vụ Trưởng phòng Tín dụng Ngân hàng NN - Chi nhánh huyện Cao Lãnh; cùng địa chỉ: số 170 -172, khóm Mỹ T2, thị trấn Mỹ T3, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: **Nguyễn Pha N**, sinh năm 1979;

Địa chỉ: ấp 1, xã Phương T4, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Thị T, sinh năm 1977;

Nguyễn Gia B, sinh năm 2002;

Cùng địa chỉ: ấp 1, xã Phương T4, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

(Đại diện Ngân hàng có mặt; Ông N, bà T và anh B vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đại diện Ngân hàng NN trình bày: Ngày 10/05/2018 ông Nguyễn Pha N có vay tiền của Ngân hàng NN – Chi nhánh huyện Cao Lãnh theo hợp đồng tín dụng cụ thể: Hợp đồng tín dụng số 2300811.068 ngày 10/05/2018 số tiền vay 200.000.000 đồng, còn dư nợ 200.000.000 đồng theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và bảng phân kỳ trả nợ đã quá hạn gốc từ ngày 06/05/2019.

Để đảm B nghĩa vụ trả nợ, ông Nguyễn Pha N đã thế chấp cho Ngân hàng N N - Chi nhánh huyện Cao Lãnh bằng hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 068/NM ngày 10/05/2017, thế chấp Quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CD779242; diện tích 5.108m² (Lúa), thửa đất số 669, tờ bản đồ số 02 do Ủy ban nhân dân huyện Cao Lãnh cấp ngày 12/7/2016.

Nay Ngân hàng NN – Chi nhánh huyện Cao Lãnh yêu cầu: Buộc ông Nguyễn Pha N có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng NN số tiền nợ gốc 200.000.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 10/6/2020 là 49.308.219 đồng và yêu cầu tính lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong nợ cho ngân hàng.

Trường hợp ông Nguyễn Pha N không trả nợ Ngân hàng trong thời hạn tự nguyện thi hành án, thì Ngân hàng NN - Chi nhánh huyện Cao Lãnh có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh xử lý tài sản thế chấp tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 068/NM ngày 10/05/2017 để thu hồi nợ theo quy định pháp luật về xử lý tài sản đảm bảo.

Đối với bị đơn là ông Nguyễn Pha N; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Gia B đã được tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo hòa giải và triệu tập xét xử hợp lệ nhưng không có văn bản ý kiến, không tham gia hòa giải và không có mặt tại phiên tòa sơ thẩm.

**** Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án:***

- Tài liệu, chứng cứ do phía nguyên đơn cung cấp:
 - + Hợp đồng tín dụng ngày số 2300811.068 ngày 10/5/2018 (bản sao);
 - + Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất ngày 10/05/2017 (bản sao);
 - + Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (bản sao);
- Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không cung cấp tài liệu, chứng cứ nào.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật, xét thấy: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn là ông Nguyễn Pha N trả cho Ngân hàng NN số tiền vốn vay là 200.000.000đ và số tiền lãi là 49.308.219 đồng (tính đến ngày 10/6/2020) và yêu cầu tính lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong nợ; yêu cầu Tòa án xử lý hợp đồng thế

chấp giữa Ngân hàng NN với ông Nguyễn Pha N là quyền sử dụng đất số: CD 779242 , diện tích 5.108m², thuộc thửa số 669, tờ bản đồ số 02, tọa lạc tại xã Nhị M, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp do ông Nguyễn Pha N đứng tên quyền sử dụng đất, nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là “Tranh chấp về hợp đồng tín dụng (vay tài sản)” theo quy định tại Điều 463 của Bộ luật dân sự.

[2] Về thẩm quyền, xét thấy: Tranh chấp về hợp đồng tín dụng (vay tài sản) giữa các đương sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn có nơi cư trú tại xã Phương T4, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về thời hiệu khởi kiện, xét thấy: Hợp đồng tín dụng (vay tài sản) giữa Ngân hàng NN với ông Nguyễn Pha N được xác lập vào ngày 10/05/2018 đến nay nguyên đơn khởi kiện là còn thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 429 Bộ luật dân sự.

[4] Về tố tụng: Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử thì Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa là ông Trịnh Hữu Chinh, Hội thẩm nhân dân chính thức là ông Phạm Phước Tâm, bà Hồ Thị Mai Hương, Hội thẩm nhân dân dự khuyết ông Lê Đình Thủ, bà Võ Thị Diệp, ông Trần Văn Bé Hai, ông Lương Thanh Trung, ông Châu Quốc Tuấn và bà Phan Thị Mướt. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay do ông Trịnh Hữu Chinh bận đi công tác đột xuất nên thay thế ông Chinh là ông Huỳnh Trung Dũng làm Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa; các đương sự thống nhất việc thay đổi này và không yêu cầu thay đổi ai trong những người tiến hành tố tụng. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

Đối với bị đơn là ông Nguyễn Pha N; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Gia B đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đồng thời, tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng xác định trong vụ này ngoài số tiền trên thì Ngân hàng không tranh chấp số tiền nào khác và trong vụ án này chỉ liên quan đến đương sự có tên trên, không liên quan đến đương sự nào khác.

[5] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xét thấy: Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng NN xin thay đổi yêu cầu khởi kiện, cụ thể: Ngân hàng chỉ yêu cầu ông Nguyễn Pha N trả cho Ngân hàng số tiền vốn vay là 200.000.000 đồng và số tiền lãi là 49.308.219 đồng (tính đến ngày 10/6/2020) và yêu cầu tính lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong nợ; không yêu cầu xử lý tài sản đối với tài sản mà ông Nguyễn Pha N đã thế chấp cho Ngân hàng. Xét việc tự nguyện thay đổi yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với pháp luật nên chấp nhận.

Còn việc Ngân hàng NN khởi kiện yêu cầu ông N có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền vốn vay là 200.000.000 đồng và số tiền lãi là 49.308.219 đồng (tính đến ngày 10/6/2020) và yêu cầu tính lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong nợ là có căn cứ, bởi lẽ: Vào ngày 10/05/2018, ông Nguyễn Pha N có làm hợp đồng tín dụng (vay tài sản) với Ngân hàng NN để vay số tiền vốn là 200.000.000 đồng; thời hạn vay 12 tháng; mục đích vay mua sắm vật dụng sinh hoạt gia đình; lãi suất 11,5%/năm; lãi suất nợ quá hạn bằng 150%/năm lãi suất trong hạn. Việc hai bên ký hợp đồng là tự nguyện, không ai bị ép buộc. Sau khi vay thì ông N đã không thực hiện việc trả nợ như hai bên đã thỏa thuận ký kết và Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu ông N trả nợ nhưng ông N vẫn không trả. Do đó, việc Ngân hàng NN khởi kiện yêu cầu ông N trả số tiền vốn vay là 200.000.000 đồng và số tiền lãi 49.308.219 đồng (tính đến ngày 10/6/2020, tổng cộng vốn và lãi là 249.308.219 đồng là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng NN.

[7] Tại phiên tòa, đại diện của Ngân hàng xác định ngoài lời trình bày và các chứng cứ đã nộp cho Tòa án ra, thì Ngân hàng không còn chứng cứ nào khác và cũng không yêu cầu Tòa án thu thập thêm chứng cứ nào khác.

[8] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng NN về việc yêu cầu ông N trả số tiền vốn vay là 200.000.000 đồng và số tiền lãi 49.308.219 đồng (tính đến ngày 10/6/2020), tổng cộng vốn và lãi là 249.306.219 đồng, nên ông N phải chịu 12.465.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ngân hàng NN không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, Ngân hàng được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.700.000 đồng theo biên lai số 0009597 ngày 10/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 429, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và 244 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng NN.
- Buộc ông Nguyễn Pha N phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng NN số tiền 249.308.219 đồng (Hai trăm bốn mươi chín triệu ba trăm lẻ tám nghìn hai trăm mười chín đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận (ghi trong hợp đồng tín dụng ngày 10/05/2018), nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về án phí: Ông Nguyễn Pha N phải chịu 12.465.000 đồng (Mười hai triệu bốn trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ngân hàng NN không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, Ngân hàng được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.700.000 đồng (Năm triệu bảy trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0009597 ngày 10/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

- Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS HCL;
- CC THA DS huyện Cao Lãnh;
- Toà án Tỉnh;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Huỳnh Trung Dũng